

KỸ THUẬT CANH TÁC**WAX 50****1. LÀM ĐẤT:**

Cày sâu bừa kỹ, dọn sạch cỏ và thân lá của cây vụ trước, san phẳng mặt ruộng, rạch hàng, gieo hạt khi ẩm độ đất 70-80%, nếu đất chua, pH < 6 xử lý đất bằng cách rắc 500 kg vôi bột/ha trước khi bừa lần cuối.

2. THỜI VỤ, KHOẢNG CÁCH VÀ MẬT ĐỘ :

Ở Việt Nam giống bắp nếp WAX50 được trồng được trong các vụ Xuân, vụ Đông ở phía Bắc, vụ Đông Xuân và Hè Thu ở vùng duyên hải miền Trung, vụ Hè Thu, Thu Đông, và Đông Xuân ở phía Nam, những vùng chủ động nước có thể trồng quanh năm để thu hoạch trái tươi. Tuy nhiên, để đạt được năng suất cao, ít sâu bệnh và hiệu quả kinh tế cao nên chọn thời vụ thích hợp từng vùng sao cho giai đoạn thụ phấn nhiệt độ không quá cao (trên 35⁰C), không quá thấp (dưới 15⁰C) ẩm độ không khí bằng hoặc cao hơn 70%, tránh được bão và các trận mưa lớn kéo dài, ngoài ra để tránh lai tạp phần ảnh hưởng đến chất lượng hạt cần phải có khoảng cách ly không gian tối thiểu (300m) hoặc xuống giống đảm bảo cách ly về thời gian tung phấn của các giống ngô khác trước hoặc sau 20 ngày.

Phía Bắc:

- Vụ Xuân: 20/1-15/2 dl.
- Vụ Đông: 5/9-20/9 dl.

Duyên Hải miền Trung:

- Vụ Đông Xuân: 15/12-15/1 dl.
- Vụ Hè Thu: 20/3-20/4 dl.

Phía Nam:

- Vụ Hè Thu: 20/4-10/5 dl.
- Vụ Thu Đông: 10/8-5/9 dl.
- Vụ Đông Xuân: 20/11-10/12 dl.

3. MẬT ĐỘ, KHOẢNG CÁCH:

Tuỳ theo thời vụ, đất đai và khả năng đầu tư phân bón mà lựa chọn mật độ và khoảng cách phù hợp để hạn chế sâu bệnh, đạt năng suất và hiệu quả kinh tế cao.

- Trong vụ Hè Thu và Thu Đông nên trồng mật độ 53,3 nghìn cây/ha. Hàng cách hàng 75 cm và cây cách cây 25 cm.

- Trong vụ Xuân, vụ Đông ở phía Bắc và vụ Đông Xuân ở phía Nam trồng mật độ 57,1 nghìn cây/ha. Hàng cách hàng 70 cm và cây cách cây 25 cm.

4. PHÂN BÓN:

Liều lượng: WAX50 là giống ngô nếp lai đơn, thích hợp với điều kiện thâm canh cao, muốn đạt hiệu quả kinh tế cần phải bón phân hữu cơ 5-7 tấn/ha và mức phân bón vô cơ tối thiểu cho 1 ha: 140 N - 80 P₂O₅ - 60 K₂O. Trong trường hợp có khả năng đầu tư cao nên chọn vụ Đông Xuân hoặc vụ Xuân mà đầu tư sẽ mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn và lượng phân bón cho 1 ha sử dụng theo tỉ lệ 200N - 100 P₂O₅ - 80 K₂O.

Cách bón: Hầu hết nông dân trồng các giống ngô nếp để thu trái tươi, thời gian rất ngắn 60-65 ngày nên áp dụng các bón hợp lý mới phát huy hết hiệu quả đầu tư.

- Bón lót: Bón lót toàn bộ lượng lân với phân chuồng và 1/3 lượng Urea (sử dụng Urea kết hợp với DAP).

- Bón thúc: Chia làm 2 lần.

☐ Lần 1: Bón ½ Urea và ½ Kali sau khi gieo 10-12 ngày.

☐ Lần 2: Bón ½ Urea và ½ Kali sau khi gieo 30-35 ngày.

5. CHĂM SÓC:

☐ Tiến hành tỉa định vị cây đảm bảo mật độ sau khi mọc.

☐ Có thể giặm bằng cây con trong bầu.

☐ Làm cỏ lần 1, xới phá váng kết hợp với bón thúc lần 1 (10-12 ngày sau khi gieo).

- Làm cỏ lần 2, vun gốc kết hợp với bón thúc lần 2 (30-35 ngày sau khi gieo).
- Tưới tiêu: tùy theo thời vụ mà tiến hành tưới bổ sung hoặc tưới định kỳ sao cho cây sinh trưởng và phát triển bình thường, tránh không để ruộng bị hạn vào giai đoạn trước khi trổ cờ 7-10 ngày, giai đoạn chín sữa, không để ruộng ngập và úng nước.

6. PHÒNG TRỪ SÂU BỆNH:

- Dọn cỏ trước khi làm đất bằng thuốc gốc Glyphosate. Phun diệt cỏ giữa hàng bằng **Gramoxone 20SL** khi cỏ cao hơn 20 cm, liều lượng 2-3 lít/ha hay diệt mầm bằng **Dual Gold 96EC**, liều lượng 0,5-0,6 lít/ha, phun trước khi gieo 3-4 ngày hay ngay sau khi gieo lấp hạt, trên nền đất có đủ độ ẩm.
- Xử lý hạt giống bằng cách hòa 2ml thuốc **Cruiser Plus 312.5 FS** với 8ml nước, trộn đều cho mỗi 1 kg hạt giống trước khi gieo để phòng trừ sâu xám giai đoạn cây con.
- Phòng trừ sâu đục thân, đục trái bằng **Virtako 40WG**, liều lượng 75 g/ha hay Proclaim 1,9EC, liều lượng 0,2-0,4 lít/ha sau khi bướm ra rộ 5-7 ngày.
- Phòng trừ bệnh sọc trắng lá (sương mai) bằng **Ridomil Gold 68WG**, liều lượng 2-3 kg/ha, ở thời điểm 1-3 tuần sau khi gieo.
- Phòng trừ bệnh đốm vằn (khô vằn) bằng **Tilt Super 300EC**, liều lượng 0,25-0,3 lít/ha hay **Anvil 5SC**, liều lượng 1-1,5 lít/ha, trong suốt giai đoạn sinh trưởng của cây.
- Phòng trừ bệnh đốm lá, rỉ sắt bằng **Amistar Top 325SC**, liều lượng 0,25-0,5 lít/ha, giai đoạn 35-40 ngày sau gieo (10-12 lá).

7. THU HOẠCH:

- Nếu thu hoạch bắp tưới cần xác định thời điểm thu thích hợp tránh thu quá sớm hoặc quá muộn ảnh hưởng tới chất lượng và hiệu quả kinh tế. Thông thường, ở phía Nam thời gian thu bắp tưới khoảng 58-60 ngày vụ Hè Thu và 62-65 ngày vụ

Đông Xuân, ở phía Bắc khoảng 65-70 ngày trong vụ Đông, 80-85 ngày vụ Xuân, hoặc sau khi ngô phun râu khoảng 18-20 ngày.

- Nếu thu hoạch hạt chỉ tiến hành khi vỏ bi đã chuyển sang màu vàng và dưới chân hạt xuất hiện điểm đen.